

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 328/2022/HSST

Ngày 18/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng T

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt A, bà Trần Thị M

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thanh H - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị N, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 333/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 331/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Tạ Văn C.** Tên khác: Không, sinh năm 1972 tại H; HKTT: Tổ 23, P, phường P, quận H, thành phố H; Chỗ ở: Số 5 ngách 108/32 Đ, phường V, quận H, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Bố đẻ: Tạ Văn C; Mẹ đẻ: Chu Thị H; Vợ: Hoàng Ngọc H (đã ly hôn); Vợ: Nguyễn Thị Tuyết N (đã ly hôn); Con: Có 02 con lớn sinh 1991, nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án: Tại bản án số 887/HSST ngày 14/7/2000, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; trị giá tài sản 3.180.000 đồng. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2000. (Chưa thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm).

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 11/9/1993, Công an quận H xử phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân;

Ngày 17/6/2004, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 10 tháng tù tội Trộm cắp tài sản, (án số 149).

Ngày 24/01/2006 UBND quận H đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Ngày 25/8/2009, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 12 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (án số 169).

Năm 2011 đi cai nghiện bắt buộc;

Năm 2014 Công an phường H, quận H xử phạt hành chính về hành Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Ngày 10/8/2017, Tòa án nhân dân quận B xử phạt 32 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, (án số 143).

Bị cáo đầu thú ngày 23/8/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H (có mặt).

2. Họ và tên: **Tăng Xuân H.** Tên khác: Không; Sinh năm 1979 tại H; HKTT: Tổ 15, phường M, quận H, thành phố H; Chỗ ở: Tổ 26, phường V, quận H, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Tăng Xuân M; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị B; Vợ: Hà Thị L; Con: có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 10/8/2022, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 16 tháng tù về Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có;

- Ngày 06/8/1999, Tòa án quận H xử phạt Cảnh cáo về tội Cố ý gây thương tích. (án số 437).

Bị cáo đầu thú ngày 24/8/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H. (có mặt)

* Người bị hại: Anh Vũ Văn T – sinh năm 1981; HKTT: Tổ 9, phường V, quận H, thành phố H.

Trú tại: 48B ngõ 108 phố Đ, phường V, quận H, thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tăng Xuân H và Tạ Văn C có quan hệ quen biết ngoài xã hội. Khoảng đầu tháng 04/2022, Tăng Xuân H có gặp Tạ Văn C, H hỏi C “có xe nào rẻ rẻ để em mua đi chở hàng cho vợ” ý H là xe do trộm cắp, vi phạm pháp luật mà có. C đồng ý, khi

nào có xe sẽ bán cho H. Khoảng hơn 18h30' ngày 20/6/2022, Tạ Văn Cđi từ nhà ra đầu ngõ 108 Đ, phường V, quận H, H để mua đồ ăn (C mặc áo phong trắng cổ tròn, có sọc kẻ ngang ngực và 02 cánh tay, mặc quần đùi dài tới đầu gối tối màu in lô gô của hãng Nike). Khi đi qua số nhà 48B ngõ 108 Đ, C thấy chiếc xe máy Honda Dream màu nâu, BKS 29S2-1205 của anh Vũ Văn T (sinh năm 1981; Trú tại: 48 ngõ 108 Đ, phường V, quận H, thành phố H) dựng trước cửa nhà đầu xe hướng về ngách 108/32 Đ, chìa khóa đang cắm ổ khóa, quan sát trong nhà không có ai, C liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe để bán cho H lấy tiền mua thuốc chữa bệnh (do C vừa bị tai nạn giao thông không có tiền mua thuốc). Để đánh lạc hướng nếu bị phát hiện nên C đã đi về phía ngách 108/32 Đ khoảng 20m thì C quay người về bên phải tiến đến và ngồi lên xe chiếc xe Honda Dream, tay trái C cầm các túi ni lông đựng đồ ăn vừa mua, treo vào móc ở giữa xe, sau đó nổ máy điều khiển xe đi thẳng về hầm gửi xe chung cư Ba Hàng, 282 L, phường L, quận H, thành phố H rồi đi bộ về nhà. Để tránh bị phát hiện, C đã vứt bỏ chiếc áo phong cổ tròn màu trắng đi vào tH rác trước số nhà 23A ngách 108/32 Đ.

Đến khoảng hơn 13h00' ngày 22/6/2022, C đi bộ đến chung cư lấy xe máy rồi mang bán cho Tăng Xuân Htại nhà số 43 ngõ 179 V, phường V, quận H, thành phố H. Lúc này, H đang ngồi ở tầng 1, vợ H là Hà Thị Loan đang đứng ở cửa nhà vệ sinh, C gọi H ra để xem xe. H xem xe máy, không hỏi về nguồn gốc, giấy tờ xe vì H biết C có được xe máy chỉ do trộm cắp mà có nhưng vì muốn hưởng lợi nên khi C nói giá bán xe máy là 4.000.000 đồng, H đã trả 3.500.000 đồng. C đồng ý bán, lúc này H gọi Loan ra bảo chuyển tiền cho C còn H điều khiển xe đi, Loan ra hỏi số tài khoản, C đọc số tài khoản ngân hàng SHB 1015047604 mang tên Tạ Văn Cđể cho Loan dùng số tài khoản ngân hàng Techcombank 19030138817013 mang tên Loan chuyển, nhận tiền xong C đi về nhà (Loan không biết tiền chuyển cho C là tiền gì). Khi bán xe C và H không viết giấy mua bán xe. Đến khoảng 18h30' cùng ngày H bán chiếc xe trên cho đối tượng Doanh (sinh năm: 1991 quê Thanh Hóa, hiện chưa xác định được nhân thân) với giá 4.000.000 đồng trả bằng tiền mặt. Khi mua bán H và Doanh không viết giấy mua bán xe.

Ngày 23/8/2022 và ngày 24/8/2022, Tạ Văn C, Tăng Xuân Hđến Cơ quan Công an đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản, Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có như nội dung trên.

Kết luận định giá tài sản số 114/KL-HĐĐGTS ngày 04/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận H, kết luận: *01 xe máy Honda màu nâu, BKS: 29S2-1205, số khung: C100M-8239898, số máy: C100ME-8239898, đã qua sử dụng trị giá: 12.000.000 đồng. (tài sản chưa thu hồi được).*

Tại Bản cáo trạng số 322/CT-VKS-HM ngày 01 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo Tạ Văn C về tội Trộm cắp tài sản; Tăng Văn H về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Tạ Văn C từ 18 đến 22 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Tăng Xuân H từ 12 đến 16 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 08 tháng tù của bản án số 218/2022/HSST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố H đối với bị cáo Tăng Xuân H, xử phạt bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Bị cáo Tạ Văn C phải bồi thường cho anh Vũ Văn T số tiền 12.000.000 đồng là tiền giá trị chiếc xe máy bị cáo trộm cắp không thu hồi được.

Truy thu số tiền 500.000 đồng của bị cáo Tăng Xuân H là tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước (gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp).

Trong quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận H.

Tại phiên tòa bị cáo Tạ Văn C thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo Tăng Xuân H thừa nhận hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, các bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Tạ Văn C và Tăng Xuân H xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 18h30 phút ngày 20/6/2022, tại số nhà 48B ngõ 108 Đ, phường V, quận H, thành phố H. Lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, Tạ Văn C đã quan sát lên lút trộm cắp 01 xe máy Honda màu nâu, BKS: 29S2-1205, số khung: C100M-8239898, số máy: C100ME-8239898, đã qua sử dụng trị giá: 12.000.000 đồng của anh Vũ Văn T.

Khoảng 13h00 phút ngày 22/6/2022, tại nhà ở số 43 ngõ 179 V, V, H, H, Tăng Xuân H biết rõ chiếc xe máy Honda màu nâu, BKS: 29S2-1205 do Tạ Văn C trộm cắp nhưng vì muốn hưởng lợi nên H đã mua với giá 3.500.000 đồng sau đó cùng ngày 22/6/2022, H bán lại chiếc xe trên cho đối tượng Doanh (hiện chưa xác định được nhân thân lại lịch) với giá 4.000.000 đồng. Tài sản hiện chưa thu hồi được.

Ngày 23, 24/8/2022, Tạ Văn C và Tăng Xuân H đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo Tạ Văn C là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ngang nhiên trộm cắp giữa ban ngày, thể hiện tính táo bạo và coi thường pháp luật. Hành vi đó chẳng những đã xâm hại tới tài sản của người khác, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân; Bị cáo Tăng Xuân H biết tài sản trộm cắp nhưng vẫn mang đi tiêu thụ để hưởng lợi. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp đã hoàn thành cả về hành vi và hậu quả của tội trộm cắp tài sản, Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình và thấy rằng việc xét xử các bị cáo về tội danh như đã nêu trên là đúng pháp luật và không oan sai.

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H truy tố bị cáo Tạ Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Tăng Xuân H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Tạ Văn C có nhân thân xấu, có nhiều tiền án, tiền sự, trong đó có 1 tiền án chưa được xóa án tích (bị cáo chưa thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm của bản án số 887/HSST ngày 14/7/2000 của Tòa án nhân dân thành phố H). Vì vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Tăng Xuân H có 1 tiền án về tội Cố ý gây thương tích, án đã được xóa. Tại bản án số 218/HSST ngày 10/8/2022 bị Tòa án nhân dân quận H xử phạt bị cáo Tăng Xuân H 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này vào ngày 22/6/2022 trước khi bị kết án, do đó lần phạm tội này không thuộc trường hợp tái phạm, tuy nhiên thể hiện bị cáo coi thường pháp luật nên trong thời gian điều tra được tại ngoại nhưng lại tiếp tục phạm tội cùng loại.

HĐXX xét thấy các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, để có tiền chi tiêu cá nhân mà không phải mất sức lao động các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội thời gian nhất định để các bị cáo cải tạo bản thân trở thành công dân chấp hành pháp luật đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, các bị cáo tự nguyện ra đầu thú, bị cáo H có ông nội là Liệt sĩ, mẹ đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng C, gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lời bất chính nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 BLHS để tổng hợp hình phạt 08 tháng tù của bản án số 218/2022/HSST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố H đối với bị cáo Tăng Xuân H.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm ổn định và không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[3] Về dân sự: Quá trình điều tra người bị hại anh Vũ Văn T không yêu cầu bồi thường về tiền, anh Tuấn yêu cầu được nhận lại chiếc xe máy bị chiếm đoạt. HĐXX xét thấy chiếc xe không thu hồi được do vậy buộc bị cáo Tạ Văn C phải bồi thường cho anh Vũ Văn T giá trị chiếc xe máy theo giá HĐĐG trong tố tụng hình sự đã định giá 12.000.000 đồng.

Bị cáo Tăng Xuân H đã thu lời từ việc bán xe với số tiền chênh lệch 500.000 đồng. HĐXX cần truy thu sung quỹ Nhà nước (số tiền này gia đình bị cáo đã nộp).

[5]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Bị cáo Tạ Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Tăng Xuân H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tạ Văn C20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2022.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tăng Xuân H12 (mười hai) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 08 tháng tù của bản án số 218/2022/HSST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố H. Buộc bị cáo Tăng Xuân H phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 20 (hai mươi) tháng. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2022.

4. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

5. Về bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 46, 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Tạ Văn C phải bồi thường cho anh Vũ Văn T số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả cho người được thi hành án. Mức lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền thu lời bất chính của bị cáo Tăng Xuân H (*số tiền gia đình bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 38745 ngày 18/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận H*).

6. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tạ Văn C, Tăng Xuân H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Tạ Văn C phải nộp 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo Tạ Văn C, Tăng Xuân H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận H.

- Những người tham gia tố tụng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an quận H.
- TAND thành phố H
- Chi cục THA dân sự quận HM.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng

Nguyễn Thị Hồng T

